# NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 148/2026/NĐ-CP NGÀY 12/5/2026 CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2015/NĐ-CP NGÀY 07/9/2015 VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

## I. GIỚI THIỆU CHUNG

Ngày 12/5/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 148/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

Nghị định số 72/2015/NĐ-CP được ban hành ngày 07/9/2015, là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực cao nhất điều chỉnh lĩnh vực quản lý hoạt động thông tin đối ngoại. Sau 10 năm triển khai, Nghị định số 72/2015/NĐ-CP đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng để tổ chức thống nhất hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi cả nước, góp phần nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin chính thống, quảng bá hình ảnh Việt Nam và bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc.

Trong giai đoạn hiện nay, bối cảnh trong nước và quốc tế có nhiều thay đổi nhanh chóng; môi trường truyền thông toàn cầu phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là sự gia tăng của các nền tảng số và phương thức truyền thông đa phương tiện. Đồng thời, yêu cầu về tính chủ động, kịp thời, chính xác, thống nhất trong cung cấp thông tin đối ngoại ngày càng cao; công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, đấu tranh phản bác tin giả, tin sai sự thật ngày càng trở nên cấp thiết.

Bên cạnh đó, cơ cấu tổ chức của Chính phủ đã được kiện toàn, điều chỉnh, thay đổi chức năng, nhiệm vụ của một số bộ, ngành. Những yếu tố này đặt ra yêu cầu cần tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại.

Nghị định số 148/2026/NĐ-CP được ban hành trên cơ sở tổng kết thực tiễn thi hành, kế thừa các quy định còn phù hợp, đồng thời sửa đổi, bổ sung các nội dung cần thiết nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin đối ngoại; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức; phát huy nguồn lực xã hội tham gia hoạt động thông tin đối ngoại phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong bối cảnh mới.

Nghị định số 148/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

## II. NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 148/2026/NĐ-CP

Nghị định số 148/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP nhằm cập nhật các yêu cầu mới của thực tiễn và tiếp tục hoàn thiện cơ chế tổ chức quản lý hoạt động thông tin đối ngoại. So với quy định trước đây, Nghị định lần này có một số nội dung điều chỉnh và bổ sung đáng chú ý.

Thứ nhất, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP làm rõ hơn việc tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng. Trước đây, Nghị định số 72/2015/NĐ-CP đã đề cập đến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại, tuy nhiên các quy định còn mang tính định hướng chung. Trong bối cảnh truyền thông số phát triển mạnh mẽ, thông tin được sản xuất và lan tỏa chủ yếu trên các nền tảng trực tuyến đa phương tiện, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP đã bổ sung và cụ thể hóa nội dung tổ chức thông tin đối ngoại trên môi trường số, tạo cơ sở pháp lý rõ ràng hơn cho việc triển khai các hình thức truyền thông đa nền tảng, phù hợp với xu thế phát triển hiện nay.

Thứ hai, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP bổ sung quy định về tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với Ban Chỉ đạo Trung ương về công tác thông tin đối ngoại, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Chỉ đạo 35 Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức liên quan trong công tác định hướng truyền thông, đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật và huy động nguồn lực tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Thứ ba, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP bổ sung quy định về khuyến khích và huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước vào hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật. Nội dung này nhằm phát huy nguồn lực xã hội, đa dạng hóa hình thức triển khai và tăng cường tính linh hoạt trong tổ chức thực hiện, đồng thời vẫn bảo đảm sự quản lý thống nhất của Nhà nước. Việc làm rõ cơ chế hướng dẫn xây dựng nội dung, phối hợp thực hiện và khuyến khích tham gia là nội dung điều chỉnh quan trọng, phù hợp với yêu cầu xã hội hóa trong bối cảnh mới.

Thứ tư, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến nguồn cung cấp thông tin và phương thức cung cấp thông tin đối ngoại theo hướng rõ ràng, chủ động và phù hợp hơn với môi trường truyền thông số. Nghị định bổ sung các hình thức cung cấp thông tin qua kênh và ứng dụng chính thức trên không gian mạng, đồng thời làm rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong việc tổng hợp, lựa chọn và cung cấp thông tin chính thống. Các quy định mới góp phần mở rộng phương thức cung cấp thông tin phù hợp với môi trường truyền thông số, bảo đảm tính kịp thời, chính xác, thống nhất và nâng cao hiệu quả điều phối thông tin đối ngoại.

Thứ năm, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP bổ sung quy định về xây dựng, vận hành hệ thống dữ liệu và cơ chế phối hợp cung cấp dữ liệu về thông tin đối ngoại nhằm tăng cường khả năng chia sẻ, khai thác và sử dụng thông tin chính thống phục vụ công tác thông tin đối ngoại của các bộ, ngành, địa phương, cơ quan báo chí và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

Thứ sáu, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP tiếp tục rà soát và điều chỉnh phân công trách nhiệm giữa các bộ, ngành theo cơ cấu tổ chức Chính phủ hiện hành. Các quy định được sắp xếp lại theo hướng rõ ràng hơn; một số nội dung được hợp

nhất để tránh chồng chéo, trùng lặp. Việc cập nhật này nhằm bảo đảm nguyên tắc phân công cụ thể, xác định rõ đầu mối chủ trì và tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong tổ chức thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại.

## III. HỎI - ĐÁP VỀ NỘI DUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 148/2026/NĐ-CP

### 1. Vì sao cần ban hành Nghị định số 148/2026/NĐ-CP vào thời điểm này?

Sau gần 10 năm thực hiện, Nghị định số 72/2015/NĐ-CP đã tạo khuôn khổ pháp lý quan trọng cho việc tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi cả nước. Tuy nhiên, bối cảnh trong nước và quốc tế thời gian qua đã có nhiều thay đổi, đặc biệt là sự phát triển nhanh chóng của môi trường truyền thông số và các nền tảng truyền thông đa phương tiện.

Bên cạnh đó, cơ cấu tổ chức của Chính phủ đã được điều chỉnh, dẫn đến sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ của một số bộ, ngành. Do đó, việc ban hành Nghị định số 148/2026/NĐ-CP nhằm tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, bảo đảm hoạt động thông tin đối ngoại được triển khai hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn và xu hướng phát triển của truyền thông hiện nay.

### 2. Việc bổ sung quy định về hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng có ý nghĩa gì?

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, không gian mạng đã trở thành môi trường quan trọng để truyền tải thông tin về Việt Nam ra thế giới. Các nền tảng truyền thông trực tuyến cho phép thông tin được lan tỏa nhanh chóng, đa dạng về hình thức và tiếp cận được nhiều nhóm công chúng khác nhau.

Việc bổ sung và làm rõ quy định về tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng sẽ tạo cơ sở pháp lý rõ ràng hơn để các cơ quan, tổ chức chủ động triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên các nền tảng số, kênh truyền thông trực tuyến và các hình thức truyền thông đa phương tiện phù hợp với xu hướng truyền thông hiện nay, nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin chính thống và tăng cường khả năng tiếp cận của công chúng trong nước và quốc tế.

### 3. Nghị định số 148/2026/NĐ-CP sửa đổi như thế nào đối với nguồn cung cấp thông tin và phương thức cung cấp thông tin đối ngoại?

Nghị định số 148/2026/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến nguồn cung cấp thông tin và phương thức cung cấp thông tin đối ngoại theo hướng chủ động, linh hoạt, rõ ràng và phù hợp hơn với thực tiễn triển khai.

Theo đó, trách nhiệm của các cơ quan trong việc tổng hợp, lựa chọn và cung cấp thông tin chính thống được quy định cụ thể hơn; đồng thời, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP mở rộng nguồn và phương thức cung cấp thông tin phù hợp với môi trường truyền thông số và yêu cầu về tính kịp thời của thông tin. Nghị định số 148/2026/NĐ-CP bổ sung các hình thức cung cấp thông tin thông qua các nguồn công khai, chính thống, cơ sở dữ liệu hợp pháp, kênh nội dung và ứng dụng

chính thức trên không gian mạng, cũng như hoạt động cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Qua đó, góp phần bảo đảm thông tin đối ngoại được cung cấp thống nhất, chính xác và hiệu quả.

**4. Việc bổ sung quy định về cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại có ý nghĩa gì?**

Nghị định số 148/2026/NĐ-CP bổ sung quy định về hướng dẫn xây dựng, vận hành hệ thống dữ liệu và cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin phục vụ cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại nhằm tăng cường khả năng chia sẻ, khai thác và sử dụng nguồn thông tin chính thống.

Đây là cơ sở quan trọng để các bộ, ngành, địa phương, cơ quan báo chí và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin, phục vụ công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Việt Nam và đấu tranh phản bác tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam.

**5. Vì sao Nghị định số 148/2026/NĐ-CP bổ sung quy định về khuyến khích, huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào hoạt động thông tin đối ngoại?**

Hoạt động thông tin đối ngoại ngày càng gắn với nhiều lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội và có phạm vi tác động rộng. Trên thực tế, bên cạnh các cơ quan nhà nước, nhiều tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia và cá nhân cũng tích cực tham gia quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam.

Nghị định số 148/2026/NĐ-CP đã bổ sung quy định theo hướng khuyến khích và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước, đồng thời, tăng cường phối hợp giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong triển khai một số hoạt động thông tin đối ngoại phù hợp. Điều này nhằm phát huy nguồn lực xã hội, đa dạng hóa hình thức truyền thông, đồng thời vẫn bảo đảm sự quản lý thống nhất của Nhà nước.

**6. Việc điều chỉnh phân công trách nhiệm giữa các bộ, ngành có ý nghĩa như thế nào trong tổ chức thực hiện?**

Trong thời gian qua, cơ cấu tổ chức của Chính phủ đã có những điều chỉnh nhất định, dẫn đến sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan.

Nghị định số 148/2026/NĐ-CP đã rà soát và cập nhật lại phân công trách nhiệm giữa các bộ, ngành theo cơ cấu tổ chức hiện hành, đồng thời sắp xếp lại một số nội dung quy định để bảo đảm tính rõ ràng, tránh trùng lặp. Qua đó, xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong từng nội dung cụ thể và nâng cao hiệu quả phối hợp trong tổ chức thực hiện.

**7. Nghị định số 148/2026/NĐ-CP có tác động như thế nào đến hoạt động thông tin đối ngoại của các cơ quan báo chí?**

Nghị định số 148/2026/NĐ-CP tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các cơ quan báo chí trong việc tiếp cận, khai thác và cung cấp nguồn thông tin chính thống phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại. Các quy định về nguồn cung cấp thông tin, phương thức cung cấp thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại được hoàn thiện theo hướng rõ ràng, đồng bộ và phù hợp với môi trường truyền thông số.

Đồng thời, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan báo chí chủ động triển khai các hình thức truyền thông đa nền tảng, phát triển sản phẩm truyền thông đa ngôn ngữ, tăng cường ứng dụng nền tảng số và mở rộng hợp tác với các cơ quan truyền thông quốc tế, qua đó nâng cao hiệu quả quảng bá hình ảnh Việt Nam tới công chúng trong nước và quốc tế.

**8. Các bộ, ngành và địa phương cần lưu ý gì khi triển khai thực hiện Nghị định số 148/2026/NĐ-CP?**

Để triển khai hiệu quả Nghị định số 148/2026/NĐ-CP, các bộ, ngành và địa phương cần chủ động rà soát, cập nhật kế hoạch và cơ chế phối hợp trong tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại phù hợp với các quy định mới.

Trong đó, cần chú trọng việc chủ động cung cấp thông tin chính thống, tăng cường ứng dụng công nghệ và khai thác các nền tảng truyền thông số trong hoạt động thông tin đối ngoại; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại. Việc thực hiện tốt các nội dung này sẽ góp phần bảo đảm hoạt động thông tin đối ngoại được triển khai đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn./.